

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày 21 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Thiên

2. Ông Nguyễn Công Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Tào Thị Mỹ Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn A (tên gọi khác: X), sinh năm 1991, tại: Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn D và bà Huỳnh Thị S ; có vợ là Diệp Thị Thái T và 01 con; Tiền án: 02 (ngày 18/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số: 60/2012/HSST. Ngày 02/4/2017 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích thì đến ngày 26/11/2018 tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Ea H’leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 106/2018/HS-ST, ngày 31/5/2020 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích). Bị bắt phạm tội quả tang và tạm giữ ngày 11/02/2022, tạm giam ngày 20/02/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Diệp Thị Thái T, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn X, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn A (tên gọi khác là X) là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên vào khoảng tháng 02/2022, Trần Văn A đã gặp một người đàn ông tên “H” (chưa xác định được nhân thân) tại chợ Đ thuộc thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai và mua một gói ma túy loại heroine trị giá 1.000.000 đồng sau đó mang về chia nhỏ, cất giấu nhiều vị trí trong nhà để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/02/2022, qua công tác kiểm tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê phát hiện, bắt quả tang Trần Văn A đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong phòng ngủ nhà của A tại TDP X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Quá trình bắt quả tang đã thu giữ những đồ vật, tài liệu gồm: 02 (hai) gói giấy ô ly màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi ma túy được thu giữ tại phòng ngủ thứ nhất; 05 (năm) gói giấy ô ly màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi ma túy được thu giữ tại phòng ngủ thứ hai; 01 (một) điện thoại di động Nokia có số Emei: 357698105183727; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax có số Emei: 35727309118913.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê ra lệnh khám xét khẩn cấp số: 01/LKX ngày 11/02/2022, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn A tại Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ những đồ vật, tài liệu gồm: Tiền Việt Nam : 22.350.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng); 55 (năm mươi lăm) tờ giấy ô ly màu trắng có kích thước khoảng 4x4 cm được thu giữ tại phòng ngủ thứ nhất; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 03 (ba) mảnh giấy ô ly màu trắng, 01 (một) mảnh giấy bạc bị cháy đen, 01 (một) gói giấy ô ly màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi ma túy được thu giữ tại phòng bếp.

Ngày 14/02/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 21/QĐ, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định tang vật nghi ma túy nói trên.

Tại bản Kết luận giám định số 69/KLGĐ, ngày 18/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

Toàn bộ chất màu trắng dạng cục, bột trong 02 (hai) gói giấy kẻ ô ly trong bì công văn ghi “Số 1” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng : 0,1308 gam.

Toàn bộ chất màu trắng dạng cục, bột trong 05 (năm) gói giấy kẻ ô ly trong bì công văn ghi “số 2” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng : 0,1814 gam.

Chất màu trắng dạng cục, bột trong 01 (một) gói giấy kẻ ô ly trong bì công văn ghi “số 3” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine; khối lượng : 0,0600 gam.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT - VKS ngày 23/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Trần Văn A (Tên gọi khác: X) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn A (Tên gọi khác: X) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2, 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

Tịch thu, tiêu hủy 0,1108 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 01; 0,1426 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 02; 0,0496 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 03; 55 (năm mươi lăm) tờ giấy ô ly màu trắng có kích thước khoảng 4x4 cm được thu giữ tại phòng ngủ thứ nhất; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 03 (ba) mảnh giấy ô ly màu trắng ; 01 (một) mảnh giấy bạc bị cháy đen.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Nokia có số Emei: 357698105183727.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 11/02/2022, Trần Văn A đang có hành vi tàng trữ trái phép: 0,3722 gam ma túy, loại Heroine tại nhà riêng thuộc tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Tại thời điểm phạm tội bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình

sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo không có là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy trong thời gian dài, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí lực của con người, gây thiệt hại về kinh tế và còn là một trong các nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Đồng thời bị cáo đã từng 2 lần bị xét xử về các tội “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nhưng sau khi chấp hành hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội mới, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi cũng như nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Bị cáo từng nhiều lần phạm tội liên quan đến ma túy do đó cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,1108 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 01, 0,1426 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 02, 0,0496 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 03 là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 55 (năm mươi lăm) tờ giấy ô ly màu trắng có kích thước khoảng 4x4 cm, 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 03 (ba) mảnh giấy ô ly màu trắng, 01 (một) mảnh giấy bạc bị cháy đen là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động Nokia có số Emei: 357698105183727 là công cụ bị cáo dùng liên lạc mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone Xsmax có số Emei: 35727309118913 và số tiền Việt Nam: 22.350.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) là tài sản hợp pháp của chị Diệp Thị Thái T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê đã xử lý vật chứng trao trả lại cho chị T là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn A đã phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Công an huyện Chư Sê đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 150 ngày 08/4/2022 xử phạt Trần Văn A bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) là đúng quy định.

Đối với đối tượng tên “H” là người mà Trần Văn A khai nhận đã bán ma túy cho A, hiện chưa xác định được nhân thân và lai lịch và địa chỉ cụ thể của đối tượng trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê sẽ tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo quy định.

Đối với chị Diệp Thị Thái T không biết việc Trần Văn A tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê không đề cập xử lý đối với chị T là đúng quy định

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn A (Tên gọi khác: X) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn A (Tên gọi khác: X) 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang 11/02/2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn A (Tên gọi khác: X) 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1108 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 01; 0,1426 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 02; 0,0496 gam chất màu trắng dạng cục, bột (loại Heroine) còn lại sau giám định và vỏ bao gói được niêm phong trong bì công văn ghi số 03; 55 (năm mươi lăm) tờ giấy ô ly màu trắng có kích thước khoảng 4x4 cm; 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng; 03 (ba) mảnh giấy ô ly màu trắng ; 01 (một) mảnh giấy bạc bị cháy đen.

Tịch thu sung công quỹ Nhà 01 (một) điện thoại di động Nokia có số Emei: 357698105183727.

Đặc điểm nhận dạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai ngày 24/5/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo Bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- CA huyện Chư Sê;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Dịu